TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2024/QĐST-HNGĐ	*Đan Phượng, ngày 28 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 74/2024/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1996; địa chỉ: Cụm 6, xã Tân L, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

+ Anh Lò Văn N, sinh năm 1996; địa chỉ: Bản Ít, xã Mường Hung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Lò Văn N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lò Văn N có 01 con chung là cháu Nguyễn Thùy Trang, sinh ngày 01/11/2017. Chị Nghị và anh Ngọc thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thùy Trang cho chị Nghị nuôi cho đến khi cháu Trang đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu đối với anh Lò Văn N. Anh Lò Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Chị Nguyễn Thị N và anh Lò Văn N đều xác định không có.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Lò Văn N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Lò Văn N có 01 con chung là cháu Nguyễn Thùy Trang, sinh ngày 01/11/2017. Chị Nguyễn Thị N và anh Lò Văn N thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thùy Trang cho chị Nguyễn Thị N nuôi, cho đến khi cháu Nguyễn Thùy Trang đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Lò Văn N cho đến khi chị Nguyễn Thị N có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh Lò Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên, về nợ: Chị Nguyễn Thị N và anh Lò Văn N đều xác định không có tài sản, công sức và nợ chung.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010192 ngày 13/5/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- UBND xã Tân L, huyện Đan Phượng, TP Hà Nội (GCNKH số 65, ngày 10/11/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Doãn Văn Tuyến